

Số: 46/2019/QĐST-DS.

Mỏ Cày Nam, ngày 26 tháng 4 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 173/2018/TLST-DS ngày 02 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1) *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị T** - Sinh năm: 1970; địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

1.2) *Bị đơn:*

1.2.1. Bà **Nguyễn Thị O** - Sinh năm: 1934; địa chỉ: ấp D, xã E, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị O: Ông **Nguyễn Thống L** - Sinh năm: 1963, địa chỉ: Đường G, khu phố H, phường I, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.2.2. Bà **Nguyễn Thị Ngọc C** - Sinh năm: 1959, địa chỉ: ấp D, xã E, huyện C, tỉnh Bến Tre.

1.2.3. Bà **Nguyễn Thị Yên N** - Sinh năm: 1969, địa chỉ: ấp D, xã E, huyện C, tỉnh Bến Tre.

1.2.4. Bà **Nguyễn Thị Chiêu K** - Sinh năm: 1974, địa chỉ: ấp D, xã E, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Chiêu K: Ông **Nguyễn Trường T** - Sinh năm: 1968, địa chỉ: Khu phố M, phường N, thành phố P, tỉnh Bến Tre.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1) Ranh giữa thửa đất số Q tờ bản đồ số R, đất tọa lạc tại ấp D, xã E, huyện C, tỉnh Bến Tre do bà Nguyễn Thị T đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với phần đất thuộc thửa S, T tờ bản đồ số R, đất tọa lạc tại ấp D, xã E, huyện C, tỉnh Bến Tre của hộ bà Nguyễn Thị O (theo hồ sơ trích đo hiện trạng sử dụng đất là thửa 220, 221) được xác định là các đoạn thẳng nối từ điểm số 5 đến điểm số 6, từ điểm số 6 nối với điểm số 8 theo hồ sơ trích đo hiện trạng sử dụng đất lập ngày 28 tháng 9 năm 2018 và ngày 25 tháng 4 năm 2019 (tức trong 10m² đất mà các đương sự có tranh chấp thì bà Nguyễn Thị T được quyền sử dụng 4,4m² đất, hộ bà Nguyễn Thị O được quyền sử dụng 5,6m² đất (gồm: 3,4m² + 2,2m²).

Kèm theo quyết định này là hồ sơ trích đo hiện trạng sử dụng đất ngày 28 tháng 9 năm 2018 và ngày 25 tháng 4 năm 2019.

Các đương sự có nghĩa vụ liên hệ đến cơ quan có thẩm quyền để điều chỉnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các thửa đất nêu trên theo quy định của pháp luật.

2.2) Về chi phí cho việc đo đạc, định giá tài sản, thu thập chứng cứ: Bà Nguyễn Thị T tự nguyện nhận chịu 3.023.000đ (ba triệu không trăm hai mươi ba ngàn đồng) tiền chi phí cho việc đo đạc, định giá tài sản, thu thập chứng cứ, số tiền này bà T đã nộp đủ.

2.3) Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị T tự nguyện nhận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà bà T đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018705 ngày 02 tháng 7 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre, hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị T số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4/ Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mô Cày Nam;
- Chi cục T.H.A.D.S huyện C, tỉnh Bến Tre;
- Phòng KTNV và THA-TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu: Hồ sơ, Vp, Bp.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nguyên